

**ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU
ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ CẦN THƠ
LẦN THỨ XIV**

Số 31-NQ/ĐH

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Cần Thơ, ngày 25 tháng 9 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

**Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Cần Thơ
lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025**

VĂN PHÒNG ĐẢNG ỦY - ĐHCT
CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 147
Ngày: 16 tháng 11 năm 2020

Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Cần Thơ lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025 được tiến hành từ ngày 23 đến ngày 25/9/2020.

QUYẾT NGHỊ

1- Tán thành những nội dung cơ bản về đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020 và mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và những giải pháp phát triển thành phố, giai đoạn 2020 - 2025.

1.1. Đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020; Đại hội khẳng định

Trong 05 năm qua, Đảng bộ thành phố lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII đạt được nhiều thành tựu quan trọng và khá toàn diện trên các lĩnh vực: Kinh tế tăng trưởng khá, tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) tăng bình quân 7,53%/năm; cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng dịch vụ và công nghiệp là chủ đạo; các ngành, lĩnh vực đều có bước phát triển, chất lượng được nâng lên, từng bước khẳng định vai trò trung tâm của Vùng về công nghiệp và dịch vụ. Môi trường đầu tư và kinh doanh được cải thiện cùng với cải cách thủ tục hành chính đã thúc đẩy các khu vực kinh tế phát triển đa dạng; thu hút được nhiều nguồn vốn đầu tư phát triển. Công tác quy hoạch và phát triển đô thị chú trọng yếu tố văn minh, hiện đại, với điểm nhấn về cảnh quan và kiến trúc “sáng, xanh, sạch, đẹp” và hướng tới đô thị thông minh; kết cấu hạ tầng đô thị, đặc biệt là hạ tầng giao thông không ngừng được cải thiện; kết hợp hài hòa giữa phát triển đô thị và nông thôn, gắn với xây dựng nông thôn mới. Liên kết hợp tác phát triển giữa thành phố Cần Thơ với các địa phương đạt nhiều kết quả quan trọng; công tác đối ngoại và quá trình hội nhập quốc tế được mở rộng. Văn hóa - xã hội tiếp tục phát triển; một số lĩnh vực giáo dục, y tế, khoa học công nghệ, văn hóa, thể dục thể thao, từng bước khẳng định vai trò trung tâm Vùng; chính sách an sinh xã hội,

giảm nghèo luôn được chú trọng, đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân được nâng lên. Kết hợp chặt chẽ quốc phòng - an ninh với phát triển kinh tế - xã hội và đối ngoại; đảm bảo giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Công tác xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, trọng tâm là thực hiện các nhóm giải pháp theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) được các cấp ủy đảng quan tâm thực hiện, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đảng viên.

Bên cạnh những thành tựu đạt được, Thành phố vẫn còn một số khó khăn, hạn chế như: Kinh tế tăng trưởng khá cao nhưng chất lượng tăng trưởng còn thấp, chưa tương xứng tiềm năng, lợi thế. Cơ cấu kinh tế nội ngành chuyển dịch chậm, nhất là ngành công nghiệp; dịch vụ tuy có bước phát triển nhưng chưa tạo ra được sự đột phá và chưa thật sự trở thành trung tâm dịch vụ lớn, đa ngành của vùng đồng bằng sông Cửu Long; nông nghiệp chưa thể hiện rõ vai trò đi đầu trong sản xuất nông nghiệp theo hướng hiện đại. Công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch, nhất là quy hoạch đô thị thiếu bền vững. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng giao thông chưa đồng bộ, hiện đại, đang là điểm nghẽn đối với phát triển của Cần Thơ và vai trò kết nối vùng. Phát triển văn hóa, xã hội còn nhiều bất cập; việc bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa còn hạn chế. Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, phòng, chống tội phạm phát triển chưa vững chắc. Công tác xây dựng Đảng trên một số mặt chưa đạt theo yêu cầu đề ra; tổ chức bộ máy hệ thống chính trị có nơi chưa thật tinh gọn; trình độ, năng lực đội ngũ đảng viên và cán bộ, công chức, viên chức ở một số lĩnh vực chưa cao, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Hệ thống dân vận, Mặt trận, đoàn thể có lúc, có nơi chậm đổi mới về nội dung, phương thức hoạt động có mặt chưa theo kịp tình hình mới.

Trên cơ sở những thành tựu, hạn chế và nguyên nhân, Đảng bộ thành phố rút ra 04 bài học kinh nghiệm như sau:

Thứ nhất, tăng cường xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh; thực hiện quyết liệt, hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và các quy định về trách nhiệm nêu gương. Không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế làm việc; đề cao, phát huy đúng vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu tổ chức, cơ quan, đơn vị, địa phương.

Thứ hai, chủ động quán triệt và cụ thể hóa các chủ trương, chính sách của Trung ương, gắn với các mục tiêu, nhiệm vụ nghị quyết đề ra, phù hợp điều kiện thực tiễn của thành phố; coi trọng liên kết, hợp tác hiệu quả với các địa phương trong cả nước, nhất là Thành phố Hồ Chí Minh, các tỉnh trong Vùng; xác định nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm, khâu đột phá, kịp thời đề xuất những giải pháp đề tập trung chỉ đạo; chú trọng phát huy trí tuệ, huy động các nguồn lực xã hội; quan tâm giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa phát triển kinh tế với phát triển văn hóa, phát triển toàn diện con người, thực hiện dân chủ, công bằng xã hội, bảo vệ môi trường để phát triển bền vững.

Thứ ba, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, tăng cường sự đoàn kết, năng động, sáng tạo của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân thành phố trong thực hiện nhiệm vụ chính trị; đặc biệt, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể, lực lượng cốt cán, người có uy tín trong đồng bào dân tộc; tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân; tạo điều kiện để Nhân dân tham gia đóng góp ý kiến, phản biện xã hội, tạo sự đồng thuận cao trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị đề ra.

Thứ tư, quan tâm thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, tạo điều kiện cho các thành phần kinh tế đầu tư phát triển thành phố. Thực hiện hài hòa các lợi ích giữa các thành phần kinh tế, nhà nước - doanh nghiệp - Nhân dân. Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với chăm lo, củng cố, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân vững mạnh toàn diện, đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

1.2. Về mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp phát triển thành phố Cần Thơ giai đoạn 2020 - 2025, Đại hội nhất trí

1.2.1. Mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu

1.2.1.1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ trở thành thành phố sinh thái, văn minh, hiện đại mang đậm bản sắc văn hóa sông nước vùng đồng bằng sông Cửu Long; là trung tâm về công nghiệp, dịch vụ thương mại, du lịch, logistics, công nghiệp chế biến, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; về giáo dục và đào tạo, y tế chuyên sâu, khoa học và công nghệ, du lịch, văn hóa và thể thao; là đô thị hạt nhân vùng đồng bằng sông Cửu Long; đời sống vật chất và tinh thần của người dân đạt mức cao; tổ chức đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; quốc phòng - an ninh được đảm bảo vững chắc.

1.2.1.2. Các chỉ tiêu chủ yếu

- Chỉ tiêu về kinh tế

(1) Tăng trưởng kinh tế (GRDP) giai đoạn 2020 - 2025 bình quân đạt 7,5 - 8%/năm; trong đó: nông nghiệp - thủy sản tăng 2,5 - 3%; công nghiệp -

xây dựng tăng 9 - 9,5%; dịch vụ tăng 7,5 - 8,1%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 6 - 6,5%.

(2) Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP - giá hiện hành) bình quân đầu người đến năm 2025 đạt 145 - 160 triệu đồng (tương đương 6.200 - 6.800 USD).

(3) Cơ cấu kinh tế: Đến năm 2025, tỷ trọng nông nghiệp - thủy sản chiếm 5,6% - 5,9%, công nghiệp - xây dựng chiếm 33,7% - 34%, dịch vụ chiếm 54,1% - 54,75% và thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 5,9 - 5,95% trong cơ cấu GRDP.

(4) Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội tăng bình quân 10 - 12,5%/năm.

(5) Phân đầu tổng thu ngân sách nhà nước hàng năm đạt và vượt chỉ tiêu dự toán Trung ương giao. Tỷ lệ thu ngân sách/GRDP bình quân khoảng 12 - 14% GRDP/năm của giai đoạn 2020 - 2025.

(6) Đến năm 2025, giá trị năng suất lao động bình quân 297,18 triệu đồng/lao động/năm. Tốc độ tăng năng suất lao động hàng năm: từ 11 - 15%.

(7) Tốc độ đổi mới công nghệ máy móc thiết bị đạt 12 - 13%; tổng sản phẩm công nghệ cao so với tổng giá trị sản phẩm đạt 35 - 40%.

(8) Tỷ lệ đô thị hóa đến năm 2025 đạt 76%.

- Chỉ tiêu về xã hội

(9) Đến năm 2025, tỷ lệ học sinh đi học đúng độ tuổi: Trẻ vào học mẫu giáo 99,15%, bậc tiểu học 100%, bậc trung học cơ sở 95%. Phần đầu ít nhất 90% học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở vào trung học phổ thông hoặc giáo dục nghề nghiệp.

(10) Đến năm 2025, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 80 - 85%.

(11) Giảm tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn mới) đến năm 2025 còn dưới 0,5%.

(12) Đến năm 2025, đạt 17 bác sĩ/vạn dân.

(13) Đến năm 2025, tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân đạt 95%.

(14) Đến năm 2025, công nhận 24 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, trong đó có 08 xã đạt nông thôn mới kiểu mẫu.

- Chỉ tiêu môi trường

(15) Đến năm 2025, tỷ lệ dân số được cung cấp nước sạch đạt 97%; trong đó, đô thị đạt 100%, nông thôn đạt 94%.

(16) Đến năm 2025, tỷ lệ thu gom, xử lý chất thải rắn ở đô thị 100%.

- Chỉ tiêu về xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

(17) Hàng năm, tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt 80% trở lên. Phát triển đảng viên mới trong nhiệm kỳ 7.000 đảng viên.

(18) Tỷ lệ quần chúng tham gia vào các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội đạt 74% dân số trong độ tuổi.

- Chỉ tiêu về quốc phòng - an ninh

(19) Củng cố, giữ vững 100% chi bộ quân sự xã, phường, thị trấn có chi ủy; đảm bảo 100% nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu.

(20) Giữ vững ổn định an ninh chính trị, không để bị động bất ngờ trong mọi tình huống; đảm bảo hàng năm số xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn “an toàn về an ninh trật tự” và “3 không” đạt từ 75% trở lên.

1.2.2. Quan điểm, phương hướng phát triển thành phố

(1) Vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Đảng bộ thành phố có trách nhiệm lãnh đạo sự phát triển toàn diện của thành phố, chịu trách nhiệm trước Đảng và Nhân dân về các quyết định; phải lấy sự hài lòng của Nhân dân làm thước đo kết quả sự lãnh đạo của mình. Khơi dậy khát vọng của Nhân dân thành phố, sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, ý chí tự cường và truyền thống văn hóa tốt đẹp của thành phố Cần Thơ xây dựng và phát triển thành phố nhanh và bền vững.

(2) Phát huy đồng bộ các yếu tố tiềm năng, lợi thế của thành phố, của vùng đồng bằng sông Cửu Long để phát triển nhanh và bền vững, nhất là vai trò trung tâm Vùng; vị trí cửa ngõ của cả vùng hạ lưu sông Mê Kông; cảng biển và cảng hàng không quốc tế; tài nguyên thiên nhiên, nhất là tài nguyên đất và nước; di sản văn hóa, lịch sử đặc sắc, nhất là của đồng bào các dân tộc thiểu số. Chủ động hợp tác phát triển kinh tế - xã hội với các tỉnh trong vùng đồng bằng sông Cửu Long, vùng kinh tế trọng điểm Thành phố Hồ Chí Minh, Đông Nam Bộ và các tỉnh, thành trong cả nước.

(3) Thành phố Cần Thơ phải trở thành trung tâm dịch vụ khoa học công nghệ nông nghiệp, đặc biệt là trung tâm sản xuất giống cây, con chủ lực; phát triển ngành chế biến sâu nông sản để kết nối với các tỉnh vùng đồng bằng sông Cửu Long; xây dựng và phát triển Cần Thơ thành trung tâm logistic nông sản của Vùng cho thị trường trong nước và thế giới.

(4) Tập trung nghiên cứu và ứng dụng mạnh mẽ các công nghệ mới, nhất là công nghệ của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0; thúc đẩy đổi mới sáng tạo; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và năng lực hội nhập quốc tế của địa phương và doanh nghiệp; xây dựng hệ cơ chế, chính sách đặc thù, phù hợp và cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư và kinh doanh để thu hút và sử dụng có hiệu quả nguồn lực của mọi thành phần kinh tế, nhất là khu vực kinh tế tư nhân cho phát triển, đặc biệt là hạ tầng giao thông, đô thị và những vùng, ngành, lĩnh vực kinh tế có tiềm năng, lợi thế.

(5) Tiếp tục mở rộng, nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hợp tác quốc tế, thúc đẩy mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

(6) Giải quyết tốt mối quan hệ giữa phát triển kinh tế - xã hội với ứng phó biến đổi khí hậu; bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, môi trường sinh thái; đảm bảo quốc phòng - an ninh, giữ vững được ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; đảm bảo an sinh xã hội, phát triển hài hòa giữa đô thị hóa với xây dựng nông thôn mới, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân.

(7) Tăng cường năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng, trọng tâm là thực có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của các cấp chính quyền; xây dựng khối đại đoàn kết các dân tộc trên địa bàn, phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội; phát huy truyền thống văn hóa, cách mạng của người dân Cần Thơ trong phát triển thành phố.

1.2.3. Nhiệm vụ, giải pháp

(1) Nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân thành phố về vai trò trung tâm Vùng, góp phần đổi mới tư duy, tầm nhìn về phát triển thành phố; thực hiện tốt công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch

Chủ động tuyên truyền, kiến nghị với Trung ương và các địa phương trong Vùng về Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 05/8/2020 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, tạo sự đồng thuận để hỗ trợ, tạo điều kiện và phối hợp thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW, gắn với phát triển tổng thể vùng đồng bằng sông Cửu Long. Lập và triển khai thực hiện Quy hoạch phát triển thành phố đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo phương pháp tích hợp, phù hợp với quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch vùng đồng bằng sông Cửu Long; quy hoạch đô thị sông nước sinh thái, văn minh và hiện đại; đô thị hạt nhân của vùng đồng bằng sông Cửu Long. Hoàn chỉnh hệ thống kết cấu hạ tầng khung (hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội), kêu gọi đầu tư phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch chung thành phố, kế hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2025.

(2) Đẩy mạnh phát triển kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh; phát triển nền kinh tế tri thức, trọng tâm là kinh tế số và tăng trưởng xanh

Tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng gắn với nâng cao năng lực cạnh tranh của kinh tế thành phố đáp ứng yêu cầu hội nhập. Chú trọng phát triển các ngành, lĩnh vực mũi nhọn, những sản phẩm có lợi thế so sánh, có sức cạnh tranh,

giá trị gia tăng cao, có thị trường tiêu thụ gắn với nâng cao chất lượng và năng suất lao động. Phát triển kinh tế xanh, tăng cường sử dụng năng lượng tái tạo thay cho năng lượng truyền thống.

Cải thiện môi trường đầu tư hiệu quả, thông thoáng, minh bạch, phù hợp tiến trình hội nhập quốc tế làm nền tảng cho kinh tế thành phố phát triển nhanh, bền vững. Phát triển kinh tế với nhiều loại hình sản xuất - kinh doanh, tiếp tục đẩy mạnh việc sắp xếp lại và nâng cao hiệu quả, năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp nhà nước, phát triển mạnh kinh tế tư nhân, kinh tế hợp tác, từng bước triển khai kinh tế chia sẻ và kinh tế tuần hoàn; bảo đảm minh bạch, bình đẳng giữa các thành phần kinh tế.

Đẩy mạnh đổi mới sáng tạo để khoa học và công nghệ thực sự là động lực chủ yếu cho phát triển kinh tế - xã hội; hoàn thiện hệ sinh thái khởi nghiệp, tạo thuận lợi cho thúc đẩy phát triển thị trường khoa học và công nghệ của thành phố và vùng đồng bằng sông Cửu Long.

Phát triển công nghiệp - xây dựng có hàm lượng khoa học và công nghệ cao. Ưu tiên phát triển ngành công nghiệp phụ trợ, công nghiệp chế biến nông, thủy sản, công nghiệp có giá trị gia tăng cao, công nghiệp sạch, công nghiệp công nghệ thông tin có khả năng tham gia sâu vào mạng sản xuất và chuỗi giá trị toàn cầu.

Xây dựng trung tâm thương mại - dịch vụ lớn, chất lượng cao của Vùng và cả nước. Quan tâm quy hoạch, kêu gọi đầu tư phát triển hệ thống hạ tầng thương mại đồng bộ, các trung tâm thương mại lớn, hiện đại; xây dựng Trung tâm Hội chợ triển lãm quốc tế quy mô vùng; các phố chuyên doanh và phát triển kinh tế đêm. Tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình hành động thực hiện Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa định hướng đến năm 2030. Khai thác hiệu quả cơ hội từ các hiệp định thương mại tự do mang lại, mở rộng xuất khẩu sang các thị trường mới, tiềm năng, không để phụ thuộc quá lớn vào một thị trường. Phát triển nhanh và nâng cao chất lượng các ngành dịch vụ truyền thống như: vận tải đường thủy, hàng hải, hàng không và dịch vụ khoa học công nghệ, bảo hiểm, y tế, giáo dục, kinh doanh bất động sản...; mở rộng các loại hình dịch vụ có tiềm năng và giá trị gia tăng lớn, đặc biệt là dịch vụ logistics. Tập trung phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; xây dựng các sản phẩm du lịch mới, phù hợp với tiềm năng của địa phương; chú trọng khai thác du lịch bằng đường thủy theo dòng Mekong.

Đẩy mạnh tái cơ cấu nông nghiệp và phát triển kinh tế nông thôn theo hướng hiện đại, sản xuất hàng hóa tập trung, ứng dụng công nghệ cao,

làm tốt vai trò là trung tâm dịch vụ khoa học kỹ thuật về sản xuất và chế biến các sản phẩm nông nghiệp và thủy sản của vùng đồng bằng sông Cửu Long.

(3) Huy động mọi nguồn lực, đẩy mạnh đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ, hiện đại, kết nối nội vùng và liên vùng; tăng cường liên kết, hợp tác phát triển với các địa phương trong Vùng, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của thành phố

Ưu tiên vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước để hoàn thiện hạ tầng kinh tế - xã hội. Tranh thủ các nguồn lực đầu tư từ Trung ương, nguồn vốn ODA, huy động vốn ngân sách để đầu tư phát triển thành phố.

Xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; kết nối hạ tầng các tỉnh, thành phố trong Vùng, tập trung nguồn lực vào các công trình, đề án, chương trình đột phá của Thành phố nhằm mở rộng các không gian phát triển mới, đồng thời cơ bản giải quyết ùn tắc giao thông, chống ngập, ô nhiễm môi trường và thích ứng biến đổi khí hậu.

Xây dựng các giải pháp, chính sách để thực hiện liên kết, hợp tác phát triển có hiệu quả với các tỉnh trong vùng đồng bằng sông Cửu Long, Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh, thành khác trong cả nước.

(4) Tăng cường quản lý hiệu quả đô thị, nâng cao trật tự kỷ cương, văn minh đô thị; khai thác, sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu

Chú trọng xây dựng các giải pháp phù hợp để quản lý đô thị chặt chẽ; tổ chức không gian đô thị hiện đại, hài hòa với thiên nhiên, bảo tồn và phát huy bản sắc đặc trưng của đô thị sông nước hạ lưu sông Mekong. Xây dựng thí điểm đô thị thông minh.

Khai thác, sử dụng hiệu quả tài nguyên. Phối hợp với các bộ, ngành Trung ương, các tỉnh, thành trong thực hiện các Chương trình ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh; thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 120/NQ-CP của Chính phủ về phát triển bền vững đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với biến đổi khí hậu; tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu.

(5) Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hợp tác quốc tế

Tiếp tục quán triệt triển khai thực hiện tốt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan đến công tác đối ngoại. Củng cố và tăng cường quan hệ với các đối tác hữu nghị truyền thống. Mở rộng và nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hợp tác với các bạn bè quốc tế. Tranh thủ vận động, kêu gọi tài trợ từ các nguồn vốn ODA, FDI, NGO... cho các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội.

(6) Phát triển văn hóa - xã hội đồng bộ với phát triển kinh tế, làm nền tảng phát triển thành phố bền vững

Huy động các nguồn lực để tiếp tục đẩy mạnh vị thế là trung tâm của Vùng về giáo dục đào tạo. Mở rộng mạng lưới, phát triển giáo dục các bậc học theo hướng đa dạng hóa loại hình, đạt chuẩn; tăng cường kêu gọi các nhà đầu tư, các tổ chức, cá nhân mở trường đạt chuẩn quốc tế, đầu tư xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật trường học, đáp ứng nhu cầu học tập của người dân thành phố và vùng đồng bằng sông Cửu Long. Triển khai thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Chú trọng công tác đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế.

Hoàn thiện hệ thống y tế hiện đại; phát triển các dịch vụ y học với công nghệ, kỹ thuật cao. Phát triển mô hình bác sĩ gia đình, đẩy mạnh chăm sóc sức khỏe ban đầu và nâng cao sức khỏe nhân dân. Tăng cường hợp tác y tế; kiểm soát vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh.

Xây dựng môi trường văn hóa, nghệ thuật, thể thao mang đậm bản sắc văn hóa đặc trưng của thành phố và vùng đồng bằng sông Cửu Long, đáp ứng nhu cầu thụ hưởng của người dân. Xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, các mô hình văn hóa từ thành phố đến quận, huyện, xã, phường, thị trấn, phổ biến nhân rộng mô hình, điển hình tiên tiến. Mở rộng và đa dạng các hoạt động thể thao quần chúng; tập trung đầu tư các môn thể thao mũi nhọn và thể thao trọng điểm của thành phố. Chăm lo người có công, hỗ trợ người nghèo, bảo vệ người lao động; thực hiện các chính sách đảm bảo an sinh xã hội. Tiếp tục thực hiện mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

(7) Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với đảm bảo quốc phòng - an ninh và trật tự an toàn xã hội

Tiếp tục quán triệt sâu sắc quan điểm, tư tưởng chỉ đạo của Đảng về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Gắn kết chặt chẽ quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội thành phố với quy hoạch thể trận quân sự, khu vực phòng thủ, xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh. Xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh về chính trị tư tưởng, có trình độ năng lực, làm nòng cốt trong công tác sẵn sàng chiến đấu, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Nắm chắc tình hình, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, vô hiệu hóa âm mưu, hoạt động của cơ quan đặc biệt nước ngoài và hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động. Triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, kiểm chế tai nạn và ùn tắc giao thông. Chú trọng công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

(8) *Tăng cường công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh; nâng cao chất lượng công tác dân vận, Mặt trận và các đoàn thể, tăng cường gắn bó mật thiết giữa Đảng với dân*

Thường xuyên làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức cho cán bộ, đảng viên; tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao hơn nữa tính chiến đấu, tính thuyết phục của công tác tư tưởng cho phù hợp với tình hình mới. Tiếp tục đổi mới hoàn thiện tổ chức bộ máy và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ đảng viên; xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là người đứng đầu, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ. Đổi mới, nâng cao chất lượng hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng; quan tâm cải tiến, đổi mới phương pháp, kỹ năng quy trình công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, đảm bảo khách quan, dân chủ, đồng bộ. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác nội chính, công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí và cải cách tư pháp; nâng cao trách nhiệm của cấp ủy, người đứng đầu trong việc chủ động phòng ngừa, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; xử lý nghiêm về trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy các cấp; tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc của cấp ủy sát hợp với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, vừa đảm bảo vai trò lãnh đạo của Đảng đối với chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, vừa đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước, tôn trọng và bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân, đề cao trách nhiệm và quyền hạn của người đứng đầu. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với hoạt động của chính quyền địa phương các cấp.

Nâng cao chất lượng công tác dân vận, tăng cường gắn bó mật thiết giữa Đảng với Nhân dân; nâng cao nhận thức của các cấp ủy về vai trò của công tác dân vận trong tình hình mới; đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận của đảng, chính quyền các cấp.

Nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố; tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nội dung và phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, bám sát thực tiễn, hướng mạnh về cơ sở; nâng cao chất lượng, hiệu quả các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước trong các tầng lớp nhân dân; tập trung quán triệt, triển khai các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước phù hợp với thực tiễn, đáp ứng lợi ích, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân.

1.3. Để thực hiện các mục tiêu, phương hướng, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp trên, Đại hội xác định 03 khâu đột phá như sau

- *Khâu đột phá thứ nhất:* Phát triển nhanh nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao; thu hút nhân tài. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo các cấp, chuyên gia đầu ngành, cán bộ chuyên môn có bản lĩnh chính trị vững vàng, giỏi về nghiệp vụ, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong thời kỳ hội nhập quốc tế. Phát huy vai trò của lực lượng trí thức, đặc biệt là trí thức, nhà khoa học trẻ đóng góp trí lực phục vụ hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

- *Khâu đột phá thứ hai:* Huy động mọi nguồn lực đầu tư, phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; đặc biệt là kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ, hiện đại, kết nối nội vùng và liên vùng, là cơ sở để thành phố phát huy vai trò trung tâm động lực phát triển vùng và đầu mối quan trọng về giao thông vận tải nội vùng và liên vận quốc tế.

- *Khâu đột phá thứ ba:* Tận dụng cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, tăng cường ứng dụng thành tựu khoa học - kỹ thuật trong quản lý, điều hành kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu. Đổi mới sáng tạo, tạo bứt phá về năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh; lấy doanh nghiệp làm trung tâm của đổi mới ứng dụng và chuyển giao công nghệ; xây dựng thành phố thông minh, tăng trưởng xanh.

2- Thông qua Báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khóa XIII. Trên cơ sở Báo cáo kiểm điểm, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khóa XIV cần tiếp thu những kinh nghiệm, tiếp tục phát huy ưu điểm, thực hiện nghiêm túc các giải pháp khắc phục khuyết điểm và đổi mới phương thức lãnh đạo để tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đạt kết quả cao nhất.

3- Thông qua các báo cáo tổng hợp ý kiến của tổ chức đảng các cấp và các tầng lớp nhân dân trong thành phố đóng góp vào dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng. Giao Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khóa XIV tiếp tục tổng hợp ý kiến thảo luận tại Đại hội để bổ sung, hoàn chỉnh văn bản, báo cáo Ban Chấp hành Trung ương theo quy định.

4- Thông qua kết quả bầu Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khóa XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025 gồm 50 đồng chí, bầu đồng chí Lê Quang Mạnh, Phó Bí thư Thành ủy khóa XIII, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố làm Bí thư Thành ủy, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và thông qua kết quả bầu Đoàn đại biểu đi dự Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng gồm 17 đại biểu chính thức và 01 đại biểu dự khuyết. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố

khóa XIV hoàn chỉnh hồ sơ về kết quả bầu cử, báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Ban Tổ chức Trung ương quyết định chuẩn y theo quy định.

5- Giao Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khóa XIV căn cứ Nghị quyết Đại hội, đồng thời quán triệt sâu sắc Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, xây dựng chương trình, kế hoạch công tác, nhanh chóng đưa Nghị quyết Đại hội đi vào cuộc sống.

6- Đại hội kêu gọi toàn thể cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trong thành phố tiếp tục phát huy truyền thống của Đảng bộ, đoàn kết, nhất trí, khắc phục khó khăn; nêu cao tinh thần chủ động, sáng tạo, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, quyết tâm hoàn thành xuất sắc các mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội lần thứ XIV của Đảng bộ thành phố đề ra, góp phần cùng cả nước thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội của Đảng trong thời gian tới.

T/M ĐOÀN CHỦ TỊCH



Lê Quang Mạnh

Xác nhận chữ ký của đồng chí Lê Quang Mạnh

**T/M THÀNH ỦY
PHÓ BÍ THƯ**



Phạm Văn Hiếu